

Số: 08/2026/QĐST - HNGĐ

Quảng Trị, ngày 09 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 160/2025/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2025 giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1983; Căn cước công dân số: 044183011962; nơi cư trú: Thôn Đại S, xã Tuyên P, tỉnh Quảng Trị;

2. *Bị đơn*: Anh Trần Văn T, sinh năm 1971; căn cước công dân số: 044071005323, nơi cư trú: Thôn Đại S, xã Tuyên P, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị C và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung*: Chị Nguyễn Thị C và anh Trần Văn T thống nhất quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Trần Thị Kim C, sinh ngày 19/10/2003 và Trần Nguyễn Huy H, sinh ngày 08/12/2016. Hai bên đương sự thỏa thuận giao con chung Trần Nguyễn Huy Hoàng cho chị Nguyễn Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần Văn T không cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với con chung Trần Thị Kim Cương đã đủ 18 tuổi, có khả năng lao động và tự nuôi sống bản thân nên con muốn ở với ai là tùy nguyện vọng của con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về quan hệ tài sản:* Chị Nguyễn Thị C và anh Trần Văn T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị C và anh Trần Văn T thỏa thuận giao cho chị C nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) để sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị Chung đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002563 ngày 26 tháng 12 năm 2025. Chị Nguyễn Thị C được trả lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Quảng Trị;
- UBND xã Tuyên Phú, tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS KV 2 – Quảng Trị;
- Công an xã Tuyên Phú;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Anh Tuấn